

Số: 15 /2018/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 07 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và
phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân
thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thừa Thiên Huế**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
ĐẾN	Số: ...132.6.....
	Ngày: ...21/12.....
	Chuyên:

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
KHÓA VII, KỲ HỌP LẦN THỨ 7**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Xét Tờ trình số 9340/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết về phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thừa Thiên Huế; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp chuyên đề thứ 7 thông qua ngày 6 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2018. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, Tp. Huế;
- Cổng thông tin điện tử TT. Huế;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, LT.

CHỦ TỊCH**Lê Trường Lưu**

QUY ĐỊNH**Về phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thừa Thiên Huế**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 15 /2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định về thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 106 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thừa Thiên Huế (trừ tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh do tổ chức, cá nhân chuyên giao quyền sở hữu cho Nhà nước).

2. Quy định về thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (trừ tài sản là di tích lịch sử - văn hóa, tài sản phải chuyển giao cho cơ quan chuyên ngành quy định tại khoản 2 Điều 108 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công).

3. Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho cơ quan của Đảng là đơn vị dự toán thuộc ngân sách nhà nước cấp huyện.

4. Các nội dung khác không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, người có thẩm quyền ra quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Tài sản thuộc đối tượng được xác lập quyền sở hữu toàn dân

Quy định chi tiết tại Điều 3 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản theo các nội dung quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ.

2. Giám đốc Sở Tài chính quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân (trừ tài sản quy định tại khoản 1 Điều này) đối với:

- a) Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý
- b) Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) được ủy quyền quyết định giải thể.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản thuộc địa phương quản lý (trừ tài sản quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này) đối với :

- a) Tài sản bị đánh rơi, bỏ quên, di sản không người thừa kế .
- b) Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm.
- c) Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện và cấp xã quản lý có giá trị dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản.

Điều 5. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

1. Đối với tài sản bị tịch thu theo quy định của pháp luật

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản theo các nội dung quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ.

b) Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh chủ trì quản lý tài sản quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với:

- Tài sản khác dưới 500 triệu đồng trở lên/1 vụ việc xử lý (trừ tài sản là bất động sản; ô tô; tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng) thuộc một trong các trường hợp sau:

- + Do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp tỉnh quyết định tịch thu.
- + Do cơ quan thi hành án cấp tỉnh hoặc cấp quân khu chuyển giao.
- + Do cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân cấp tỉnh quyết định tịch thu.

- Điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với:

- Tài sản khác có giá trị dưới 500 triệu đồng trở lên/1 vụ việc xảy ra trên địa bàn địa phương quản lý (trừ tài sản là bất động sản; ô tô; tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng) thuộc một trong các trường hợp sau:

- + Do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp huyện quyết định tịch thu.
- + Do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao.
- + Do cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện quyết định tịch thu.

- Điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

d) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì quản lý tài sản phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản là tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng.

2. Đối với tài sản là bất động sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người thừa kế:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý tài sản theo các nội dung quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt phương án xử lý đối với các tài sản thuộc địa bàn quản lý trừ tài sản quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều này.

CHỦ TỊCH



Lê Trường Lưu